

### ĐỀ SỐ 3

1. Phần tử \_\_\_\_\_ tạo ra một điều khiển nhập liệu nhiều dòng.

A) Selection

B) Button

C) **Textarea**

2. Các yếu tố cần quan tâm khi thiết kế bố cục của trang web: (Chọn bốn)

**A) Các siêu liên kết nên rõ ràng trên trang web.**

**B) user có thể chọn một liên kết và chuyển tới một trang xác định.**

C) Trình bày trực quan bằng hình ảnh không cần thiết.

**D) Cần thiết phải có bảng nội dung (table of contents)**

**E) Tổ chức liên kết giữa các trang**

F) Các trang con phải có menu

3. Các phần tử nằm trong dòng có thể chứa các phần tử mức khối.

A) Đúng

**B) Sai**

4. Thuộc tính \_\_\_\_\_ quyết định liệu người dùng có thể thay đổi nội dung của phần tử hay không.

A) Options

**B) Readonly**

C) Disabled

5. World Wide Web là một dịch vụ của Internet.

A) Sai

**B) Đúng**

6. Khi người dùng ấn phím \_\_\_\_\_, một phần tử xác định sẽ nhận được focus và trở nên active,

A) Legend

**B) Phím truy cập (Access)**

C) Disabled

7. Phương thức \_\_\_\_\_ của đối tượng Window thực hiện một công việc nào đó sau một khoảng thời gian xác định

A) setTimeout

**B) setInterval**

C) confirm

8. Tìm kết quả của đoạn chương trình sau:

<HTML>

<HEAD>

<SCRIPT LANGUAGE=""JavaScript"">

str = ""Reversal of Fortunes"";

re = /(\w+)\s(\w+)\s(\w+)/;

newstr = str.replace(re, ""\$3 \$2 \$1"");

document.write(newstr)

</SCRIPT>

</HTML>

A) REVERSAL OF FORTUNES

**B) Fortunes of Reversal**

C) Reversal of Fortunes

D) senutroF fo lasreveR

9. Thế nào là một khối lệnh (command block) trong JavaScript?

A) Nhiều lệnh JavaScript trên cùng một dòng được ngăn cách bởi dấu chấm phẩy.

B) Một chuỗi các lệnh JavaScript bất kì

**C) Một tập hợp các lệnh JavaScript nằm trong cặp dấu {}.**

D) Một tập hợp các lệnh JavaScript trong cùng một cấp độ.

10. Lùi vào đầu dòng của một khối lệnh lồng nhau là (nested command blocks) là

A) Do các câu lệnh phải bắt đầu sau các dấu {}

**B) Giúp dễ đọc hơn**

C) Dùng để chỉ cho trình thông dịch JavaScript biết đoạn bắt đầu và kết thúc của một khối lệnh

D) Không được dùng với nhiều lệnh

11. Trong JavaScript việc gán giá trị cho một biến là

A) Đổi tên biến

B) Không làm thay đổi giá trị của biến

**C) Thay đổi giá trị cũ bằng giá trị mới cho biến**

D) Nối giá trị mới vào cho biến

12. Phương thức \_\_\_\_\_ của đối tượng Window hiển thị một hộp thoại chứa một thông báo và một nút OK, Cancel.

- A) alert
- B) confirm**
- C) navigate
- D) focus

13. Phương thức \_\_\_\_\_ của đối tượng Window kiểm tra biểu thức đúng một lần sau một khoảng thời gian xác định

- A) setInterval
- B) confirm
- C) SetTimeout**

14. Đối tượng \_\_\_\_\_ cung cấp một danh sách các URL đã truy cập gần đây nhất ở máy khách (client).

- A) Location
- B) History**
- C) Navigator

15. Bộ lọc \_\_\_\_\_ dùng để thiết lập độ trong suốt của một đối tượng

- A) Opacity
- B) Beta
- C) Alpha**
- D) Transparency

16. Thuộc tính \_\_\_\_\_ của đối tượng Window tham chiếu đến cửa sổ hay frame hiện tại

- A) Status
- B) Self**
- C) Name

17. Các lợi ích của HTML styles là: (chọn hai)

A) HTML styles có thể được sử dụng để ghi từ hay đoạn văn bản mà người sử dụng muốn sử dụng lại.

**B) Một khi HTML style được tạo ra, người sử dụng có thể áp dụng những định dạng này vào bất cứ đoạn văn bản nào thông qua cửa sổ HTML Style panel.**

**C) HTML styles có thể được sử dụng để ghi lại những định dạng cho từ hay đoạn văn bản mà người sử dụng muốn sử dụng lại.**

D) Một khi HTML style được tạo ra, người sử dụng không thể áp dụng những định dạng này cho những đoạn văn bản khác bằng cửa sổ HTML Style panel.

18. Một \_\_\_\_\_ là một nhóm những thuộc tính định dạng điều khiển diện mạo (format) và vị trí của các đoạn văn bản trong một tài liệu.

A) Unordered lists

**B) Style**

C) Ordered lists

19. Thuộc tính z-index chỉ rõ thứ tự mà layers được vẽ trên trình duyệt.

A) Sai

**B) Đúng**

20. Giá trị của thuộc tính BORDER khi đặt bằng 0.

A) Hiện thị đường biên của bảng

B) Hiện thị text trong bảng

**C) Không hiển thị đường biên của bảng**